

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2019/ HSST

Ngày: 27/ 09/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH LAI CHÂU**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Bà Lò Thị Chiến

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Ngọc Sáng , ông Giàng A Linh

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:* Ông: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS, ngày 23/8/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 16/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Go C** - tên gọi khác: Không - giới tính: Nam;

Sinh năm 1990 tại: Xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu; Trú tại: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Lý Xé C, sinh năm 1945 và con bà: Ly Xi D, sinh năm 1952, Nghề nghiệp: Trồng trọt, trú tại: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu; Bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 07 trong gia đình. Bị cáo có vợ: Vàng Xá P, sinh năm 1989, nghề nghiệp: Trồng trọt, trú tại: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Không, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/4/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

\*Người bị hại: Anh Hoàng Ngọc A, sinh năm 1973, Nơi ĐKKHKT: Thị trấn H, huyện H, tỉnh T. Tạm trú: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Kinh doanh, có mặt tại phiên tòa.

\* Người làm chứng:

- Anh Vàng Phí C, sinh năm 1992, trú tại: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Vắng mặt không có lý do.

- Vàng Pá N, sinh năm 1990, trú tại: Bản Nậm T, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1988, trú tại: Khu phố 9, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Tự do. Vắng mặt không có lý do.

\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị V, sinh năm 1985, trú tại: Khu phố 10, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Tự do, Vắng mặt có lý do.

\*Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Bình - Luật sư, Cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2015, Hoàng Ngọc A, sinh năm 1973, tạm trú: Xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu, mở xưởng sản xuất tẩm hương xuất khẩu đặt tại trường Trung học cơ sở K(địa chỉ cũ), xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Đầu năm 2018, Hoàng Ngọc A tạm ngừng hoạt động xưởng sản xuất tẩm hương, máy móc và đồ đạc vẫn để tại xưởng. Đầu tháng 12 năm 2018 Hoàng Ngọc A có việc phải đi thành phố Lai Châu, đến ngày 13/01/2019 khi Hoàng Ngọc A quay lại xưởng thì phát hiện bị mất trộm 03 chiếc mô tơ điện nên đã đến Công an huyện M làm đơn trình báo sự việc. Quá trình điều tra xác định người trộm cắp 03 chiếc mô tơ điện là Lý Go C, sinh năm 1992, trú tại: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Tại Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện M, Lý Go C khai nhận:

Khoảng 19 giờ, tháng 10/ 2018 ( Không nhớ rõ ngày), Lý Go C sinh năm 1990, trú tại: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu đi bộ một mình từ nhà ở bản N, xã K đi đặt bẫy chuột sau khi đặt bẫy xong C đi bộ ngang qua xưởng sản xuất tẩm hương của Hoàng Ngọc A thì C thấy cổng xưởng không khóa, trong xưởng không có người trông coi nên Lý Go C đi vào bên trong lấy trộm 01 chiếc mô tơ điện 4KW màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng mang đi giấu chiếc mô tơ điện ở cống thoát nước cách cổng xưởng khoảng 100m rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 06 giờ sáng hôm sau Lý Go C đi xe máy nhãn hiệu Honda Wawe màu đen, không có biển kiểm soát đến lấy chiếc mô tơ điện chở về nhà C cất giấu đến 2- 3 ngày sau Lý Go C mang chiếc mô tơ điện bán cho Vàng Phí C, sinh năm 1992 trú tại bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu với giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Vàng Phí C mua để sử dụng nhưng không sử dụng được nên đã bán chiếc mô tơ điện cho Đinh Thị V, sinh năm 1985, trú tại Khu phố 10, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu với giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Lý Go C biết xưởng sản xuất tẩm hương của anh Hoàng Ngọc A không có ai trông coi nên đến khoảng 11 giờ, một tuần sau khi lấy trộm chiếc mô tơ điện thứ nhất, C đi xe máy từ nhà xuống xưởng tẩm hương của Hoàng Ngọc A với mục đích trộm cắp tài sản, khi đến nơi C dựng xe máy ở cổng và đi bộ vào trong xưởng lấy 01 chiếc mô tơ điện loại 4kw

màu xám bạc không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng C mang chiếc mô tơ điện bán cho Vàng Pá N, sinh năm 1990 cư trú cùng bản với Cà với giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, Vàng Pá N mua để sử dụng do không sử dụng được nên đã bán chiếc mô tơ điện cho một người mua phết liệu dọc đường không rõ tên tuổi với giá 280.000 đồng. Sau khi lấy trộm chiếc mô tơ điện thứ hai được khoảng 03 ngày, trên đường đi câu cá về nhà vào khoảng 18 giờ chiều, khi C đi qua khu vực xưởng sản xuất tấm hương của anh Hoàng Ngọc A, Lý Go C tiếp tục vào trong xưởng lấy trộm 01 chiếc mô tơ điện loại màu xám bạc không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng đem về nhà cất giấu, đến 10 giờ ngày hôm sau Lý Go C đi sang nhà Vàng Phí C hỏi C có đi vào Thị trấn không cho C đi nhờ xe. C cũng đi vào thị trấn M để đi sửa chiếc máy cưa bị hỏng nên đã đồng ý cho C đi nhờ. Rồi Ch chở C đem theo chiếc mô tơ điện mới lấy trộm lần thứ ba vào thị trấn M bán cho anh Đinh Văn Q, sinh năm 1988, trú tại Khu phố 9 Thị trấn M, huyện M với giá 300.000 đồng, anh Q mua chiếc mô tơ điện để sử dụng nhưng không sử dụng được nên đã bán chiếc mô tơ điện cho một người đàn ông mua phết liệu dọc đường không rõ tên tuổi với giá 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Số tiền C bán 03 chiếc mô tơ điện mà có là 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng C đã tiêu sài cho cá nhân hết. Anh Hoàng Ngọc A phát hiện bị mất trộm đã làm đơn trình báo Công an huyện M, quá trình điều tra Công an đã phát hiện vật chứng đã thu giữ 01 chiếc mô tơ điện loại 4kw màu xám không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng do người mua chị Đinh Thị V giao nộp. Lý Go C bị đưa về cơ quan Công an huyện M làm việc, C thừa nhận hành vi trộm cắp 03 chiếc mô tơ điện (02 chiếc mô tơ điện 4kw màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng và 01 chiếc mô tơ điện 11kw màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng).

Tại Kết luận về giá định tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-HĐĐGTS, ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M đã kết luận về tài sản Lý Go C trộm cắp 03 chiếc mô tơ điện (01 chiếc mô tơ điện loại 11.000 w có giá là 8.400.000 đồng; 01 chiếc mô tơ điện loại 4 kw có giá trị là 850.000 đồng; 01 chiếc mô tơ điện loại 4kw có giá là 850.000 đồng). Tổng giá trị là 10.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 42/ CT- VKS-MT ngày 20/ 8 /2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Lý Go C về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề xuất với Hội đồng xét xử, xử bị cáo Lý Go C phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Lý Go C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách ấn định theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về bồi thường dân sự: Bị cáo phải trả 02 mô tơ điện (01 chiếc mô tơ điện loại 11.000 w có giá là 8.400.000 đồng; 01 chiếc mô tơ điện loại 4 kw có giá trị là 850.000 đồng) với tổng

số tiền là 9.250.000 đ cho anh Hoàng Ngọc A, tạm trú tại bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho anh Hoàng Ngọc A 01 chiếc mô tô điện loại 4 Kw (*màu xám bạc không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng*). Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Go C là hộ nghèo ở xã K, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

\* Người bào chữa cho bị cáo, tại phiên tòa hôm nay nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Go C phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lý Go C 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 năm.

Không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Lý Go C là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo ở xã K, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa Lý Go C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nhất trí với bản luận tội, bản luận cứ bào chữa không có ý kiến gì tranh luận.

Người bị hại yêu cầu bị cáo Lý Go C trả 03 mô tô điện đã qua sử dụng, Đề nghị HĐXX, xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Đối với Vàng Phí C, Vàng Pá N, Đinh Văn Q, Đinh Thị V là người đã mua chiếc mô tô điện của Lý Go C. Quá trình điều tra Vàng Phí C, Vàng Pá N, Đinh Văn Q, Đinh Thị V không biết chiếc mô tô điện mua của Lý Go C là tài sản do C trộm cắp mà có. Do đó Cơ quan điều tra đã không có đủ tài liệu, chứng cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Vàng Phí C, Vàng Pá N, Đinh Văn Q, Đinh Thị V về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Đối với Vàng Phí C còn giúp bị cáo Lý Go C chở 01 chiếc mô tô điện là tài sản C trộm cắp được vào thị trấn M bán cho anh Đinh Văn Q, tuy nhiên quá trình điều tra C không biết nguồn gốc chiếc mô tô điện đó là do Lý Go C trộm cắp mà có nên hành vi của Vàng Phí C không đồng phạm với bị cáo Lý Go C. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không có BKS Là của anh Lý Pó Ch, Ch không biết Lý Gò C dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội nên anh Ch không đồng phạm với C. Đối với chiếc xe máy là phương Tiện phạm tội của bị can Lý Go C, trong quá trình sử dụng chiếc xe đã bị hỏng không sửa được nên C đã trả lại cho Lý Pó Ch, Lý Pó Ch đã bán cho một người thu mua sắt vụn vào tháng 12 năm 2018.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Trong khoảng tháng 10/2018 xưởng sản xuất tẩm hương xuất khẩu đặt tại trường Trung học cơ sở K (địa chỉ cũ), xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu, Lý Go C đã lén lút trộm cắp 03 chiếc mô tơ điện (01 chiếc mô tơ điện loại 11.000w có giá là 8.400.000 đồng; 01 chiếc mô tơ điện loại 4 kw có giá trị là 850.000 đồng; 01 chiếc mô tơ điện loại 4kw có giá là 850.000 đồng). Tổng giá trị là 10.100.000 đồng. Hành vi trộm cắp của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Hoàng Ngọc A, do đó bị cáo đã phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhằm mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã lấy trộm 03 chiếc mô tơ điện bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về Nhân thân bị cáo: Bị cáo sinh sống và làm ăn tại bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền sự, tiền án. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Người thân (Mẹ) của bị cáo già yếu bị bệnh nặng, hoàn cảnh của bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008 nhỏ nhất sinh năm 2016, đều là vị thành niên, hiện tại các con của bị cáo đang ăn học, sống phụ thuộc vào bị cáo, nếu áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo sẽ ảnh hưởng đến điều kiện sống cũng như điều kiện học hành của các con bị cáo và người mẹ già yếu, hiện nay cả nhà chỉ trông nhờ bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 BLHS đây là 02 tình tiết giảm nhẹ, cho bị cáo được hưởng sự khoan của pháp luật với một cơ hội làm người lương thiện, nay tuổi đời bị cáo còn trẻ cần phấn đấu để trở thành người có ích cho xã hội. Do vậy HĐXX

xem xét áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người tốt.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 173BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại Hoàng Ngọc A yêu cầu bị cáo Lý Go C trả lại tài sản đã mất.Theo giấy tờ bị hại đã xuất trình tại cơ quan Điều tra các loại giấy tờ như sau: 01 hóa đơn bán lẻ ngày 14 tháng 4 năm 2018, chủ cửa hàng Vân Kiên địa chỉ: Hưng Hà -Thái Bình đã bán cho Hoàng Ngọc A ( 01 chiếc mô tơ điện loại 11KW với giá là 10.500.000 đồng ) và 01 Giấy giao hàng ngày 02/6/2015 của Công ty TNHH cơ khí chế tạo Tuấn Tú địa chỉ: số 265, phố Phan Bá Vành, Tổ 40, Phường Kỳ Bá, Thành phố Thái Bình đã bán cho Hoàng Ngọc A 02 chiếc mô tơ điện loại 4kw (Nhật bãi) với giá 4.000.000 đồng /01 chiếc thành tiền là 8.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận mua loại mô tơ (cũ) đã qua sử dụng trả cho Hoàng Ngọc Anh. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận này không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử ghi nhận các ý kiến thỏa thuận của hai bên.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc mô tơ điện loại 4kw màu xám không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, chị Đinh Thị V giao nộp cho cơ quan Điều tra công an huyện M, đây là tài sản hợp pháp của Hoàng Ngọc A. HĐXX xét thấy cần trả lại 01 chiếc mô tơ điện 4KW màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng cho Hoàng Ngọc A theo điều 46 BLHS, điều 106 BLTTHS.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm:

Miễn án phí toàn bộ cho bị cáo Lý Go C theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, gia đình bị cáo là hộ nghèo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106; 260; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo Lý Go C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kan H, huyện M giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận của bị cáo đối với người bị hại, bị cáo Lý Go C còn phải mua trả 01 chiếc mô tô điện loại 11.000 W (cũ) đã qua sử dụng và 01 chiếc mô tô điện loại 4 KW (cũ) đã qua sử dụng cho người bị hại Hoàng Ngọc A, địa chỉ tạm trú: Bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 chiếc mô tô điện 4KW màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng cho Hoàng Ngọc A.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo Lý Go C.

5. Áp dụng khoản 5 Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018. Về việc hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời hạn thử thách: “ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, điều 7 và điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.”*

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, có mặt người bị hại. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, kể từ ngày nhận được quyết định, bản án của Tòa án hoặc được niêm yết tại xã, phường lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu
- VKSND tỉnh Lai Châu
- CA huyện M - THAHS
- VKSND huyện M
- THADS huyện M
- Người bào chữa
- UBND xã K
- Bị cáo
- Bị hại
- NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Lò Thị Chiến**

